

THƯ MỜI

Đề nghị thông báo giá và tham gia chào giá dịch vụ Thẩm định giá danh mục Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Nâng cấp phần mềm HIS, thuê bệnh án điện tử EMR tại Trung tâm Y tế Na Sang

Kính gửi: Quý nhà cung cấp dịch vụ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP Ngày 27/02/2024 Của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu Thầu về lựa chọn nhà thầu; Căn cứ Nghị định 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 2090/SYT-KHTC ngày 16/7/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc đồng ý chủ trương thuê dịch vụ CNTT nâng cấp phần mềm HIS, thuê bệnh án điện tử EMR của Trung tâm Y tế Na Sang.

Trung tâm Y tế Na Sang chuẩn bị tổ chức đấu thầu theo Luật Đấu thầu gói thầu: Thẩm định giá danh mục Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Nâng cấp phần mềm HIS, thuê bệnh án điện tử EMR tại Trung tâm Y tế Na Sang.

1. Nội dung thẩm định giá:

| STT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính | Thời gian thuê |
|------------------------------|---|----------|-------------|----------------|
| 1 | Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Nâng cấp phần mềm HIS, thuê bệnh án điện tử EMR tại Trung tâm Y tế Na Sang <i>(Danh mục chi tiết thể hiện ở phụ lục kèm theo)</i> | 1 | Hệ thống | 60 tháng |
| Tổng cộng: 1 hạng mục | | | | |

2. Thời hạn thẩm định giá: Tháng 7, 8/2025
3. Yêu cầu báo giá:

Nhà thầu có nguyện vọng tham dự gói thầu xin mời gửi báo giá về địa chỉ sau:

- Bản giấy: Kế hoạch nghiệp vụ - điều dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Na Sang -
Địa chỉ: Xã Na Sang, tỉnh Điện Biên - SĐT:

- Hoặc Bản mềm (Bản PDF có chữ ký hợp lệ) gửi về địa chỉ mail:
benhvienmuongcha

* Lưu ý:

- Báo giá hợp lệ là báo giá có chữ ký, đóng dấu của người đại diện theo pháp luật.
Trường hợp báo giá có nhiều hơn 1 trang (tờ) cần phải được đóng dấu giáp lai.

- Giá trong báo giá là giá đã có thuế VAT (nếu có). Trong thông báo giá của nhà
thầu cần ghi đầy đủ các cột mục: nội dung, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền.

4. Thông tin liên hệ: Nguyễn Thị Thùy – Cán bộ CNTT – SĐT: 0812484006

5. Thời hạn nhận báo giá: cho đến hết ngày 20/07/2025.

Trung tâm Y tế Na Sang trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KHNV- ĐD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PHỤ LỤC

DANH MỤC CÀN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Thư mời Đề nghị thông báo giá và tham gia chào giá dịch vụ thẩm định giá
NA DANH MỤC Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Nâng cấp phần mềm HIS, thuê bệnh án
 điện tử EMR tại Trung tâm Y tế Na Sang)

| STT | Tính năng | Mô tả tính năng |
|--|---|--|
| A – DANH MỤC NÂNG CẤP PHẦN MỀM | | |
| I – Nâng cấp MOUDULE (HIS) | | |
| 1 | Quản lý suất ăn cho bệnh nhân | |
| 2 | Mã hóa dữ liệu lưu trữ | |
| 3 | Cài đặt chống sao chép dữ liệu trên máy chủ | |
| 4 | Quản lý phác đồ điều trị | |
| 5 | Quản lý dinh dưỡng | |
| II – Nâng cấp mudule xét nghiệm (LIS) | | |
| 1 | Quản lý mẫu xét nghiệm | |
| 2 | Quản lý hóa chất xét nghiệm | |
| III – Nâng cấp mudule CDHA (RIS-PACS) | | |
| 1 | Cấu hình quản lý máy chủ PACS | |
| 2 | Cấu hình quản lý máy trạm PACS | |
| 3 | Hỗ trợ xem ảnh DICOM qua WebView | |
| 4 | Chức năng biên tập và xử lý hình ảnh DICOM | |
| 5 | Chức năng nén ảnh theo giải thuật JPEG2000 | |
| IV – DANH MỤC MODULE BỆNH ÁN | | |
| I Quản lý tạo bệnh án điện tử | | |
| 1 | Tạo bệnh án điện tử từ HIS | Đồng bộ tự động từ hệ thống HIS: Thông tin định danh bệnh nhân: mã BN, họ tên, ngày sinh, giới tính Thông tin BHYT Thông tin đăng ký khám Thông tin chuyển tuyến khi HIS tiếp đón bệnh nhân thì đồng thời tạo hồ sơ trên hệ thống EMR |
| 2 | Cấp mã định danh cho bệnh án điện tử | Hệ thống cho phép: Cấp mã định danh cho bệnh án điện tử để phục vụ tìm kiếm Cấp mã định danh cho bệnh án điện tử theo mã của phần mềm HIS |
| 3 | Cấp số Bệnh án điện tử | Hệ thống cho phép: Cấp số bệnh án cho đối tượng BHYT, Viện phí |

| STT | Tính năng | Mô tả tính năng |
|-----------|--|---|
| | | Cấp số bệnh án theo diện điều trị: Ngoại trú, Nội trú Cấp số bệnh án theo khoa: Mã khoa/số tăng dần Cấp số bệnh án theo năm: Số bệnh án tự động tăng dần theo năm và tự động reset về 01 khi qua năm mới (ví dụ đến 01/01/2024 thì bệnh nhân đầu tiên cấp bệnh án sẽ có mã 2024/00001) |
| 4 | Cập nhật thông tin bệnh nhân từ HIS | Cho phép cập nhật lại thông tin của bệnh nhân khi HIS sửa thông tin. Các thông tin cập nhật: Thông tin hành chính, thông tin điều trị, thông tin BHYT |
| 5 | Quản lý file ký | Folder quản lý file ký lưu trữ theo mã bệnh nhân, mã điều trị, họ tên bệnh nhân và năm sinh |
| II | Quản lý vỏ bệnh án | |
| 1 | Phân loại vỏ bệnh án | Cho phép phân loại vỏ bệnh án nội trú, ngoại trú, chuyên khoa: Mắt, TMH, RHM, Da Liễu... |
| 2 | Sắp xếp thứ tự hiển thị vỏ bệnh án | Sắp xếp số ưu tiên cao hơn thì hiển thị lên trên để dễ dàng lựa chọn Thay vì sắp xếp vỏ bệnh án theo tên có thể ưu tiên vỏ bệnh án sử dụng nhiều lên trên. Ví dụ: Bệnh án nội khoa sử dụng nhiều nhất Hoặc cũng là bệnh án mắt có 7 loại (có thể ưu tiên loại vỏ bệnh án nào lên trên trong danh sách) |
| 3 | Tự động chọn vỏ bệnh án theo khoa điều trị | Cho phép cấu hình khoa điều trị để khi bệnh nhân nhập khoa sẽ map tự động với bệnh án tương ứng của His |
| 4 | Danh sách vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân | Hiển thị danh sách vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân |
| 5 | Xem vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân | Hiển thị chi tiết vỏ bệnh án đã tạo của bệnh nhân |
| 6 | Tạo vỏ bệnh án mới | Phục vụ cho việc scan lại bệnh án cũ để số hóa kho bệnh án đã lưu trữ trước khi làm bệnh án điện tử |
| 7 | Nhận dữ liệu từ His | Cho phép nhận thông tin của bệnh nhân vào vỏ bệnh án điện tử hệ thống HIS như: Thông tin chung: + Thông tin hành chính: Nơi chuyển đến + Thông tin chẩn đoán: nơi chuyển đến, khoa khám bệnh, khoa điều trị, trước phẫu thuật, sau phẫu thuật + Bệnh chính, bệnh kèm theo + Tình trạng ra viện: kết quả điều trị, tình hình tử vong, lý do tử vong, chẩn đoán giải phẫu tử thi - Thông tin hỏi bệnh |
| 8 | Kết xuất vỏ bệnh án | Cho phép kết xuất vỏ bệnh án ra file PDF |
| 9 | Ký số vào vỏ bệnh án | Ký số vào vỏ bệnh án để đảm bảo pháp lý như ký giấy |

| STT | Tính năng | Mô tả tính năng |
|-----|---|--|
| 10 | Danh sách vỏ bệnh án | Bệnh án Nội khoa Bệnh án Nhi khoa Bệnh án Truyền nhiễm Bệnh án Phụ khoa Bệnh án Sản khoa Bệnh án Sơ sinh Bệnh án Tâm thần Bệnh án Da liễu Bệnh án Huyết học-Truyền máu Bệnh án Ngoại khoa Bệnh án Bóng Bệnh án Ung bướu Bệnh án Răng Hàm Mặt Bệnh án Tai Mũi Họng Bệnh án Ngoại trú chung Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền Bệnh án Mắt Bệnh án Mắt (chấn thương) Bệnh án Mắt (Bán phần trước) Bệnh án Mắt (Đáy mắt) Bệnh án Mắt (Glocom) Bệnh án Mắt (Lác) Bệnh án Mắt trẻ em Bệnh án phục hồi chức năng Bệnh án phục hồi chức năng nhi Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng Bệnh án tăng huyết áp Bệnh án đái tháo đường Bệnh án ARV Bệnh án Nội tiết Bệnh án Lao phổi |
| 11 | Tra cứu vỏ bệnh án | Tìm kiếm vỏ bệnh án theo các tiêu tùy chọn |
| III | Quản lý biểu mẫu, phiếu, tờ | |
| 1 | Phân loại biểu mẫu, phiếu, tờ | Cho phép phân loại biểu mẫu, phiếu, tờ trong bệnh án theo danh mục (tờ điều trị, chăm sóc, truyền dịch, công khai...) |
| 2 | Sắp xếp thứ tự hiển thị biểu mẫu, phiếu, tờ | Sắp xếp thứ tự hiển thị biểu mẫu, phiếu, tờ |
| 3 | Danh sách biểu mẫu, phiếu, tờ đã tạo của bệnh nhân | Quản lý danh sách biểu mẫu, phiếu, tờ đã tạo của bệnh nhân |
| 4 | Tìm kiếm, sắp xếp biểu mẫu, phiếu, tờ trong danh sách | Hiển thị danh sách biểu mẫu, phiếu, tờ đã tạo của bệnh nhân theo điều kiện tìm kiếm: Tìm kiếm theo tên |

| STT | Tính năng | Mô tả tính năng |
|-----------|---|--|
| | | Tìm kiếm theo loại phiếu Tìm kiếm theo ngày tạo Tìm kiếm theo trạng thái phiếu: hoàn thành, chưa hoàn thành |
| 5 | Xem biểu mẫu, phiếu, tờ đã tạo của bệnh nhân | Hiển thị chi tiết phiếu, biểu mẫu, tờ đã tạo của bệnh nhân |
| 6 | Tạo biểu mẫu, phiếu, tờ mới | Tạo biểu mẫu, phiếu, tờ mới Phục vụ cho việc scan lại bệnh án cũ để số hóa kho bệnh án đã lưu trữ trước khi làm bệnh án điện tử |
| 7 | Nhận dữ liệu biểu mẫu, phiếu, tờ từ HIS | Nhận dữ liệu biểu mẫu, phiếu, tờ từ HIS Thông tin nhận dữ liệu các biểu mẫu, phiếu, tờ trong bệnh án như: Thông tin chẩn đoán Thông tin diễn biến Thông tin chăm sóc Thông tin truyền dịch Thông tin phản ứng thuốc Thông tin phẫu thuật thủ thuật ... |
| 8 | Kết xuất biểu mẫu, phiếu, tờ | Kết xuất biểu mẫu, phiếu, tờ ra PDF |
| 9 | Ký số vào từng biểu mẫu, phiếu, tờ ký gộp nhiều ngày | Ký số vào biểu mẫu, phiếu, tờ để đảm bảo pháp lý như ký giấy Xây dựng quy trình ký. |
| IV | Quản lý kết quả cận lâm sàng | <ul style="list-style-type: none"> - Ký số kết quả xn sinh hóa - Ký số kết quả xn huyết học - Ký số kết quả xn nước tiểu - Ký số kết quả xn chung - Ký số kết quả nội soi - Ký số kết quả x-quang - Ký số kết quả siêu âm - Ký số kết quả điện tim - Ký số kết quả CT scan - Ký số kết quả điện não - Ký số kết quả lưu huyết não - Ký số kết quả điện cơ - Ký số kết quả DSA - Ký số kết quả giải phẫu bệnh - Ký số kết quả đo độ loãng xương - Ký số kết quả thang đánh giá tâm lý - Module xem kết quả CDHA file dạng: dicom,jpg,png,jpe |
| 1 | Ký số cận lâm sàng | |
| 2 | Dính kèm ảnh, đường dẫn link xem ảnh từ các hệ thống PACS | Đính kèm ảnh, đường dẫn link xem ảnh từ các hệ thống PACS |
| V | Quản lý ký số | |

| STT | Tính năng | Mô tả tính năng |
|------------|--------------------------------|--|
| 1 | Tích hợp chữ ký số HSM | Tích hợp với chữ ký HSM để ký trên tất cả văn bản |
| 2 | Thêm ảnh ký tươi vào chữ ký số | Cho phép chèn thêm ảnh chữ ký tay để làm sinh động thêm văn bản |
| 3 | Tạo văn bản cần ký | Người dùng khi muốn ký 1 văn bản nào đó trong bệnh án điện tử thì có thể tạo văn bản, văn bản được tạo sẽ tự động lưu vào EMR |
| 4 | Thiết lập người ký | Cho phép người tạo có thể thêm người vào văn bản được ký. Người được thêm có thể là nhân viên y tế hoặc bệnh nhân |
| 5 | Thiết lập luồng ký | Với những văn bản nhiều người ký, tùy vào hình thức có thể thiết lập ký nối tiếp (từng người ký lần lượt) hoặc ký song song (nhiều người cùng ký một lúc) hoặc vừa nối tiếp vừa song song (lãnh đạo ký cuối cùng còn lại có thể ký cùng một lúc) |
| 6 | Thực hiện ký số | Cho phép người dùng ký số vào văn bản: vỏ bệnh án, các phiếu, biểu mẫu, phiếu chỉ định, phiếu kết quả cận lâm sàng |
| 7 | Lựa chọn vị trí ký | Tùy chọn vị trí trên văn bản để ký |



